

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TUY HÒA
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 76 /2018/HSST

Ngày: 30/ 11 / 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUY HOÀ -TỈNH PHÚ YÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Chiếu.

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông Nguyễn Khoa Việt – Cán bộ hưu trí.

+ Bà Lê Thị Thanh Thuần – Cán bộ hưu trí.

* *Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà Phan Thị Lệ Siêng – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên.

* *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuy hòa, tỉnh Phú Yên tham gia phiên tòa:* Ông Biện Tấn Hoàng – Kiểm sát viên.

Vào hồi 08 giờ 00 phút ngày 30 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã B, Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa xét xử sơ thẩm công khai lưu động vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 69/2018/HSST ngày 23/10/2018 đối với bị cáo:

Võ Thị Kim T - sinh ngày 08 tháng 6 năm 1984; Đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn N, xã B, thành phố T, tỉnh Phú Yên; Chỗ ở hiện nay: 20/11 L, phường T, thành phố T, tỉnh Phú Yên; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Võ Ngọc L, sinh năm 1954 và bà Phạm Thị T, sinh năm 1956; Chồng: Ông Lê Minh V, sinh năm 1981; Có 02 con, lớn nhất sinh năm 2016, nhỏ nhất sinh năm 2018; Tiền án: Không, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 30 tháng 8 năm 2018, bị Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Phú Yên xử phạt 06 tháng tù về tội “trộm cắp tài sản”; Bị cáo tại ngoại; Có mặt.

Bị hại:

1. Chị Lê Thị H, sinh năm 1985; Địa chỉ: Thôn Đ, xã H, huyện P, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt.

2. Phạm Thị Mỹ D, sinh năm 2001; Địa chỉ: Thôn Đ, xã H, huyện P, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt.

3. Trần Nguyễn Hoài T, sinh năm 1997; Địa chỉ: Thôn B, xã S, huyện T, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt.

4. Chị Trần Thị Mỹ L, sinh năm 1990; Địa chỉ: Thôn Đ, xã H, huyện P, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt.

5. Chị Đinh Yến N, sinh năm 1997; Địa chỉ: 95 Nguyễn Văn C, phường B, thành phố T, tỉnh Phú Yên. Có mặt.

6. Chị Trần Thị Phi H, sinh năm 1987; Địa chỉ: 02/01 Phan Đ, phường C, thành phố T, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt.

7. Chị Trần Thị C, sinh năm 1988; Địa chỉ: Thôn Đ, xã H, huyện P, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt.

8. Chị Trần Thị Thu H, sinh năm 1994; Địa chỉ: Thôn L, xã B, thành phố T, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt.

9. Chị Lê Thị Kim L, sinh năm 1997; Địa chỉ: Đội 2, thôn P, xã H, huyện P, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt.

10. Chị Phạm Thị Mai H, sinh năm 1993; Địa chỉ: Thôn M, xã H, huyện T, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt.

11. Chị Hồ Thị L, sinh năm 1996; Địa chỉ: 17/04 C, phường B, thành phố T, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt.

12. Chị Nguyễn Thị Như T, sinh năm 1986; Địa chỉ: Thôn Đ, xã H, huyện P, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Nguyễn Đức T, sinh năm 1985; Địa chỉ: Thôn C, xã H, thành phố T, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt.

2. Anh Trịnh Ngọc Phi L, sinh năm 1993; Địa chỉ: Khu phố L, phường C, thành phố T, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt.

3. Anh Đỗ Tấn N, sinh năm 1984; Địa chỉ: 331 T, phường B, thành phố T, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Khoảng thời gian, từ ngày 25 tháng 12 năm 2017 đến ngày 29 tháng 01 năm 2018, bà Võ Thị Kim T đã thực hiện 12 vụ trộm cắp tài sản; Tổng giá trị tài sản bà Võ Thị Kim T chiếm đoạt là: 40.420.000 đồng. Cụ thể như sau:

Vụ thứ 01: Khoảng 10 giờ 20 phút ngày 25/12/2017, Võ Thị Kim T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Attila, biển số 78L1-1577 chở theo con đến tiệm làm tóc Út Hồng ở đường Trần Phú thuộc khu phố N, Phường C, thành phố T để làm tóc. Lợi dụng sơ hở của chị Lê Thị H, T lén lấy 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 Plus, 16GB, màu đồng để trên giường gội đầu của chị H rồi đem đến tiệm cầm đồ S thế chấp được 4.500.000 đồng. Tại Bản kết luận định giá tài sản ngày 27/4/2018, của Hội đồng định giá tài sản thành phố T kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 Plus, 16GB, màu vàng đồng trị giá 6.000.000 đồng.

Vụ thứ 02: Khoảng 08 giờ ngày 30/12/2017, Võ Thị Kim T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Attila, biển số 78L1-1577 chở theo con đến tiệm làm tóc Thanh Loan ở 37 P, Phường M, thành phố T để trộm cắp tài sản. Lợi dụng sơ hở của chị Phạm Thị Mỹ D, T lén lấy 01 điện thoại di động hiệu Oppo Neo 7, màu xanh đen để trên xe đẩy đựng dụng cụ làm tóc của chị D đem về phòng trọ ở 20/11 L, Phường T, thành phố T cất giấu. Sau đó, Thoa bán điện thoại cho cửa hàng điện thoại Đ được 800.000 đồng. Tại Bản kết luận định giá tài sản ngày 27/4/2018, của Hội đồng định giá tài sản thành phố T kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Oppo Neo 7 màu xanh đen trị giá 1.500.000 đồng.

Vụ thứ 03: Khoảng 08 giờ 15 phút ngày 02/01/2018, Võ Thị Kim T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Attila, biển số 78L1-1577 chở theo con đến tiệm làm tóc Tường Boss ở 35 N, Phường H, thành phố T để trộm cắp tài sản. Lợi dụng sơ hở của chị Trần Nguyễn Hoài T, T lén lấy 01 điện thoại di động hiệu ViVo V5 màu vàng và 01 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng để sau ốp lưng điện thoại để trên bàn làm việc của chị T đem về phòng trọ cất giấu. Sau đó, T bán cho một người đi đường (không rõ lai lịch) được 600.000 đồng. Tại Bản kết luận định giá tài sản ngày 27/4/2018, của Hội đồng định giá tài sản thành phố T kết luận: 01 điện thoại di động hiệu ViVo V5 màu vàng trị giá 2.800.000 đồng.

Vụ thứ 04: Khoảng 08 giờ ngày 03/01/2018, Võ Thị Kim T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Attila, biển số 78L1-1577 chở theo con đến tiệm làm tóc Toàn Liên ở thôn Đ, xã H, huyện P để trộm cắp tài sản. Lợi dụng sơ hở của chị Trần Thị Mỹ L, T lén lấy 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 Prime, màu đen để trên tủ đựng đồ trang điểm của chị L rồi đem bán cho chủ cửa hàng điện thoại Đ được 2.600.000 đồng. Tại Bản kết luận định giá tài sản ngày 25/7/2018, của Hội đồng định giá tài sản thành phố T kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 Prime, màu đen trị giá: 4.000.000 đồng.

Vụ thứ 05: Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 04/01/2018, Võ Thị Kim T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Attila, biển số 78L1-1577 chở theo con đến tiệm làm tóc Bé Ba ở 268C N, Phường S, thành phố T để trộm cắp tài sản. Lợi dụng sơ hở của chị Đinh Yến N, T lén lấy 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 Plus, 16GB, màu trắng để trên đầu tủ lạnh của chị N rồi đem bán cho chủ cửa hàng điện thoại Trung T được 1.000.000 đồng. Tại bản kết luận định giá tài sản ngày 27/4/2018, của Hội đồng định giá tài sản thành phố T kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Iphone Plus, 16GB, màu trắng trị giá 6.000.000 đồng.

Vụ thứ 06: Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 09/01/2018, Võ Thị Kim T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Attila, biển số 78L1-1577 chở theo con đến tiệm làm tóc Hiệp ở 26 L, Phường B, thành phố T để trộm cắp tài sản. Lợi dụng sơ hở của chị Trần Thị Phi H, T lén lấy 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6S, 16GB màu hồng để trên đầu tủ lạnh của chị H đem về phòng trọ cất giấu. Sau đó, T bán điện thoại cho chủ cửa hàng điện thoại Đ được 1.000.000 đồng. Tại bản kết luận định giá tài sản ngày 27/4/2018, của Hội đồng định giá tài sản thành phố T kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6S, 16GB, màu hồng trị giá 5.500.000 đồng.

Vụ thứ 07: Khoảng 14 giờ 20 phút ngày 15/01/2018, Võ Thị Kim T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Attila, biển số 78L1-1577 chở theo con đến tiệm làm tóc Hải Yến ở 104 N, Phường B, thành phố T để trộm cắp tài sản. Lợi dụng lúc mọi người không để ý, T lén lấy 01 máy tính bảng hiệu Samsung Tap 4, 8GB, màu trắng để trên bàn trang điểm của chị Trần Thị C rồi đem bán cho chủ cửa hàng điện thoại Đ được 800.000 đồng. Tại bản kết luận định giá tài sản ngày 27/4/2018, của Hội đồng định giá tài sản thành phố T kết luận: 01 máy tính bảng hiệu Samsung Tap 4, 8GB, màu trắng trị giá 1.800.000 đồng.

Vụ thứ 08: Khoảng 07 giờ 45 phút ngày 17/01/2018, Võ Thị Kim T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Attila, biển số 78L1-1577 chở theo con đến tiệm làm tóc Hằng NaBi ở thôn L, xã B, thành phố. T để trộm cắp tài sản. Lợi dụng sơ hở của chị Trần Thị Thu H, T lén lấy 01 điện thoại di động hiệu HTC Disire Ege, màu xanh của chị H, rồi đem đi bán cho chủ cửa hàng điện thoại Trung Tuấn 2 được 1.500.000 đồng. Tại

bản kết luận định giá tài sản ngày 07/3/2018, của Hội đồng định giá tài sản thành phố T kết luận: 01 điện thoại di động hiệu HTC Disire Ege màu xanh, có ốp lưng nhựa màu trắng trị giá 1.520.000 đồng.

Vụ thứ 09: Khoảng 09 giờ ngày 18/01/2018, Võ Thị Kim T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Attila, biển số 78L1-1577 chở theo con đến tiệm làm tóc Bông ở 139B L, Phường H, thành phố T để trộm cắp tài sản. Lợi dụng sơ hở của chị Lê Thị Kim L, T lén lấy 01 điện thoại di động Samsung J7 Pro, màu xanh đen để trên bàn dụng cụ làm tóc của chị L đem về phòng trọ cất giấu. Đến khoảng 08 giờ ngày 19/01/2018, chị Linh gặp T trên đường Trần Phú nên đưa T đến Công an Phường H, thành phố T báo cáo sự việc. Tại đây, T thừa nhận đã lấy trộm điện thoại của chị L và trả lại điện thoại. Tại bản kết luận định giá tài sản ngày 27/4/2018, của Hội đồng định giá tài sản thành phố T kết luận: 01 điện thoại di động Samsung J7 Pro, màu xanh đen trị giá 3.500.000 đồng.

Vụ thứ 10: Khoảng 07 giờ 45 phút ngày 21/01/2018, Võ Thị Kim T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Attila, biển số 78L1-1577 chở theo con đến tiệm làm tóc Mai Huệ ở thôn Đ, xã H, huyện P để trộm cắp tài sản. Đến 11 giờ cùng ngày, lợi dụng sơ hở của chị Phạm Thị Mai H, T lén lấy 01 điện thoại di động Samsung Galaxy J7 Prime, màu vàng để trong hộp đựng đồ trang điểm của chị H, sau đó bán cho cửa hàng điện thoại Đ được 1.600.000 đồng. Tại bản kết luận định giá tài sản ngày 25/7/2018, của Hội đồng định giá tài sản thành phố T kết luận: 01 điện thoại di động Samsung Galaxy J7 Prime, màu vàng trị giá: 3.700.000 đồng.

Vụ thứ 11: Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 23/01/2018, Võ Thị Kim T điều khiển xe mô tô điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Attila, biển số 78L1-1577 chở theo con đến tiệm làm tóc Thanh Thảo ở 181 L, Phường S, thành phố T để trộm cắp tài sản. Lợi dụng sơ hở của chị Hồ Thị L, T lén lấy trộm 01 điện thoại Samsung Galaxy J7, màu vàng đồng để gần bàn thờ nhà của chị L, sau đó bán cho cửa hàng điện thoại Đ được 1.600.000 đồng. Tại bản kết luận định giá tài sản ngày 24/7/2018, của Hội đồng định giá tài sản thành phố T kết luận: 01 điện thoại di động Samsung Galaxy J7, màu vàng đồng trị giá: 2.500.000 đồng.

Vụ thứ 12: Khoảng 09 giờ ngày 29/01/2018, Võ Thị Kim T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Attila, biển số 78L1-1577 chở theo con đến tiệm làm tóc Như Thảo ở thôn Đ, xã H, huyện P để trộm cắp tài sản. Đến 10 giờ 30 phút cùng ngày, lợi dụng lúc chị Nguyễn Thị Thu T đi nấu cơm, T lén lấy 01 điện thoại di động hiệu Mobell Nova i6, màu hồng để trên bàn trang điểm của chị T, sau đó bán điện thoại cho Cửa hàng điện thoại Đ được 600.000 đồng. Tại bản kết luận định giá tài sản ngày 25/7/2018, của Hội đồng định giá tài sản thành phố T kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Mobell Nova i6 màu hồng trị giá: 1.000.000 đồng.

**Về vật chứng:* Một số tài sản đã trả lại cho chủ sở hữu từ giai đoạn điều tra, gồm: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 Plus, 16GB, màu đồng; 01 điện thoại di động hiệu Oppo Neo 7, màu xanh đen; 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 Prime, màu đen; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6S, 16GB, màu hồng; 01 máy tính bảng hiệu Samsung Tap 4, 8GB, màu trắng; 01 điện thoại di động hiệu HTC Disire Ege màu xanh có ốp lưng; 01 điện thoại di động hiệu Mobell Nova i6 màu hồng; 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 Pro, màu xanh đen; 01 điện thoại di động Samsung Galaxy J7 Prime màu vàng. Tạm giữ, chờ xử lý: 01 xe mô tô nhãn hiệu Attila màu đỏ đen biển số 78L1-1577.

*Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường đầy đủ theo yêu cầu của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Các bị hại Trần Nguyễn Hoài T, Đinh Yên N, Hồ Thị L, yêu cầu bồi thường thiệt hại giá trị điện thoại di động tại thời điểm bị mất. Ngoài ra, những người khác không ai có yêu cầu gì.

Đối với Đỗ Tấn N; Nguyễn Đức T và Trịnh Ngọc Phi L khi nhận thế chấp và mua tài sản của Võ Thị Kim T nhưng không biết đó là tài sản do T trộm cắp mà có nên Cơ quan cảnh sát điều tra không khởi tố.

Tại bản cáo trạng số 62/CT – VKS ngày 19 tháng 10 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Phú Yên truy tố bị cáo Võ Thị Kim T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ Luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng của Viện Kiểm sát truy tố, xin Hội Đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Các bị hại vắng mặt, nhưng có lời khai tại hồ sơ vụ án: Số tài sản bị mất, đã được nhận lại đầy đủ, đề nghị Hội đồng xét xử, xem xét xử phạt bị cáo theo pháp luật và không yêu cầu bị cáo bồi thường.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Đỗ Tấn N; Nguyễn Đức T và Trịnh Ngọc Phi L vắng mặt, nhưng có lời khai tại hồ sơ vụ án: Khi nhận thế chấp và mua tài sản điện thoại di động của Võ Thị Kim T nhưng không biết đó là tài sản do T trộm cắp mà có, chúng tôi hoàn toàn không biết và đã được nhận lại đủ số tiền nên chúng tôi không có yêu cầu bồi thường gì khác.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo tại bản cáo trạng số 62/CT-VKS ngày 19/10/2018. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo Võ Thị Kim T từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 56 của Bộ luật hình sự, tổng hợp với hình phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại bản án hình sự sơ thẩm số: 20/2018/HSST, ngày 30/8/2018 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Phú Yên. Buộc bị cáo Võ Thị Kim T phải chấp hành hình phạt chung của cả 02 bản án là từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù. Thời gian tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án.

Về vật chứng vụ án: Số tài sản đã được xử lý và trả lại cho chủ sở hữu từ giai đoạn điều tra, Hội đồng xét xử không xét. Tiếp tục tạm giữ: 01 xe mô tô nhãn hiệu Attila màu đỏ đen biển số 78L1-1577, vì chưa rõ nguồn gốc chủ sở hữu theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/10/2018, giữa Cơ quan cảnh sát điều tra với Chi cục thi hành án dân sự thành phố T.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo T phải bồi thường cho các bị hại với tổng số tiền 11.800.000 đồng. gồm: chị Trần Nguyễn Hoài T số tiền 3.300.000 đồng (giá trị chiếc điện thoại di động hiệu ViVo V5 màu vàng trị giá 2.800.000 đồng và 500.000 đồng để sau ốp lưng của điện thoại), chị Đinh Yên N số tiền 6.000.000 đồng (giá trị chiếc điện thoại di động hiệu Iphone Plus, 16GB, màu trắng trị giá 6.000.000 đồng), chị Hồ Thị L số tiền 2.500.000 đồng (giá trị chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7, màu vàng đồng trị giá 2.500.000 đồng). Ngoài ra, những người khác không ai có yêu cầu gì. Hội đồng xét xử không xét.

Căn cứ vào các tài liệu và chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại gì. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Xét lời nhận tội của bị cáo, phù hợp với lời khai của các bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với bản kết luận định giá tài sản, với thời gian, địa điểm thực hiện tội phạm, đủ cơ sở xác định: Vào khoảng thời gian từ ngày 25 tháng 12 năm 2017 đến ngày 29 tháng 01 năm 2018, trên địa bàn thành phố T và huyện P, tỉnh Phú Yên, Võ Thị Kim T đã thực hiện 12 vụ trộm cắp tài sản; Tổng giá trị tài sản Võ Thị Kim T chiếm đoạt là: 40.420.000 đồng. Nên hành vi của bị cáo Võ Thị Kim T đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố T truy tố bị cáo Võ Thị Kim T về tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của Võ Thị Kim T là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương và làm gia tăng các tệ nạn xã hội; Bị cáo là thanh niên có đủ sức khỏe lao động kiếm thu nhập hợp pháp để nuôi bản thân và gia đình nhưng lười lao động, lợi dụng sơ hở của người khác đã 12 lần thực hiện hành vi lén lút lấy trộm tài sản, hầu hết là các loại điện thoại di động nhằm để bán lấy tiền tiêu xái cá nhân. Do đó, cần xử lý nghiêm bị cáo Võ Thị Kim T với mức án tương xứng với tính chất, hậu quả mà bị cáo gây ra, mới đảm bảo tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi lên mức hình phạt, có xem xét đến quá trình nhân thân, thái độ khai báo sau khi phạm tội của bị cáo để quyết định mức hình phạt cho phù hợp với hành vi của bị cáo.

[4] Đối với bị cáo Võ Thị Kim T là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, có nhân thân xấu, vào ngày 30 tháng 8 năm 2018, bị Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Phú Yên xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” nhưng không lo tích cực lao động, rèn luyện học tập để trở thành người tốt trong gia đình và xã hội. Trong 12 lần bị cáo T thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, trong đó có 08 lần chiếm đoạt tài sản có giá trị của mỗi lần trên 2 triệu đồng đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Nên cần áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự về phạm tội hai lần trở lên, được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự, phải có mức án cao, tương xứng với hành vi, hậu quả do bị cáo gây ra và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, mới đảm bảo tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Tuy nhiên, tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, khắc phục một phần hậu quả, tài sản chiếm đoạt đã thu hồi trả lại cho bị hại, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51. Vì

vậy, Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo; xử giảm cho bị cáo T mức án để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật, an tâm học tập, cải tạo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo T phải bồi thường cho các bị hại với tổng số tiền 11.800.000 đồng. gồm: chị Trần Nguyễn Hoài T số tiền 3.300.000 đồng (giá trị chiếc điện thoại di động hiệu ViVo V5 màu vàng trị giá 2.800.000 đồng và 500.000 đồng để sau ốp lưng của điện thoại), chị Đinh Yến N số tiền 6.000.000 đồng (giá trị chiếc điện thoại di động hiệu Iphone Plus, 16GB, màu trắng trị giá 6.000.000 đồng), chị Hồ Thị L số tiền 2.500.000 đồng (giá trị chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7, màu vàng đồng trị giá 2.500.000 đồng). Ngoài ra, những người khác không ai có yêu cầu gì. Hội đồng xét xử không xét.

[7] Về vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/10/2018, giữa Cơ quan cảnh sát điều tra với Chi cục thi hành án dân sự thành phố T. Số tài sản đã được xử lý và trả lại cho chủ sở hữu từ giai đoạn điều tra, Hội đồng xét xử không xét. Tiếp tục tạm giữ: 01 xe mô tô nhãn hiệu Attila màu đỏ đen biển số 78L1-1577, vì chưa rõ nguồn gốc chủ sở hữu.

[8] Về án phí: Bị cáo T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Võ Thị Kim T phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Võ Thị Kim T 02 (Hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án.

Áp dụng khoản 1 Điều 56 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo T, tổng hợp hình phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại bản án hình sự sơ thẩm số: 20/2018/HSST, ngày 30/8/2018 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Phú Yên. Buộc bị cáo Võ Thị Kim T phải chấp hành hình phạt chung của cả 02 bản án là 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời gian tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự; Điều 584; Điều 585; Điều 586 của Bộ luật dân sự. Buộc bị cáo Võ Thị Kim T phải bồi thường cho các bị hại với tổng số tiền 11.800.000 đồng. gồm: chị Trần Nguyễn Hoài T số tiền 3.300.000 đồng (giá trị chiếc điện thoại di động hiệu ViVo V5 màu vàng trị giá 2.800.000 đồng và 500.000 đồng để sau ốp lưng của điện thoại), chị Đinh Yến N số tiền 6.000.000 đồng (giá trị chiếc điện thoại di động hiệu Iphone Plus, 16GB, màu trắng trị giá 6.000.000 đồng), chị Hồ Thị L số tiền 2.500.000 đồng (giá trị chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7, màu vàng đồng trị giá 2.500.000 đồng). Các bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có yêu cầu, Hội đồng xét xử không xét.

Về Vật chứng: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/10/2018, giữa Cơ quan cảnh sát điều tra với Chi cục thi hành án

dân sự thành phố T. Số tài sản đã được xử lý và trả lại cho chủ sở hữu từ giai đoạn điều tra, Hội đồng xét xử không xét. Tiếp tục tạm giữ: 01 xe mô tô nhãn hiệu Attila màu đỏ đen biển số 78L1-1577, vì chưa rõ nguồn gốc chủ sở hữu.

Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016 /UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Võ Thị Kim T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 590.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về khoản tiền phải bồi thường ($11.800.000 \text{ đồng} \times 5\% = 590.000 \text{ đồng}$).

Bị cáo, bị hại có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, vắng mặt, được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Yên
- VKSND thành phố T.
- Công an thành phố T.
- THADS thành phố T.
- Bị cáo; Các đương sự.
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Ngô Chiu